

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 953/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 23 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Khánh Hòa  
giai đoạn 2026 – 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 20 tháng 6 năm 2023;*

*Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22 tháng 6 năm 2023;*

*Căn cứ Luật Thương mại điện tử ngày 10 tháng 12 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử;*

*Căn cứ Quyết định số 1568/QĐ-BCT ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2026 – 2030;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 42/TTr-SCT ngày 11 tháng 3 năm 2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 - 2030 với những nội dung chủ yếu sau đây:

**I. Quan điểm phát triển**

1. Thương mại điện tử là lĩnh vực tiên phong của nền kinh tế số. Phát triển thương mại điện tử chú trọng đến phát triển bền vững, hướng đến tối ưu hóa quá trình từ sản xuất, kinh doanh đến trải nghiệm người tiêu dùng bằng các giải pháp có tác động tích cực và cân bằng giữa ba yếu tố phát triển kinh tế, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường. Trong đó, doanh nghiệp và người tiêu dùng là lực lượng chính trong phát triển thương mại điện tử bền vững, nhà nước có vai trò quản lý, xây dựng hạ tầng, tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững của thương mại điện tử.

2. Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Khánh Hòa gắn kết chặt chẽ với Chương trình chuyển đổi số quốc gia, Chiến lược quốc gia về phát triển kinh tế số và xã hội số; đề án, chiến lược, chương trình phát triển thương mại điện tử của ngành Công Thương; chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh Khánh Hòa nhằm tạo định hướng chung cho phát triển thương mại điện tử bền vững trên địa bàn tỉnh.

3. Không gian phát triển thương mại điện tử của tỉnh phải được tổ chức hiệu quả, thống nhất trên quy mô toàn tỉnh; tăng cường liên kết vùng, khu vực và quốc tế.

4. Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Khánh Hòa phải được triển khai đồng bộ với sự tham gia của cả hệ thống chính trị, các cấp ủy, chính quyền địa phương; là cơ sở cho các cơ quan, đơn vị xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động phát triển thương mại điện tử tại các địa phương hàng năm.

## **II. Mục tiêu phát triển**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

a) Nâng cao giá trị, năng lực cạnh tranh, không ngừng mở rộng quy mô thị trường thương mại điện tử của tỉnh; phấn đấu là tỉnh thuộc nhóm các tỉnh, thành dẫn đầu về tốc độ phát triển thương mại điện tử.

b) Thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm tỉnh Khánh Hòa trong và ngoài nước thông qua thương mại điện tử; đẩy mạnh giao dịch, thương mại điện tử xuyên biên giới.

c) Tăng cường ứng dụng, thu hẹp khoảng cách giữa các địa phương về mức độ phát triển thương mại điện tử.

d) Phát triển thương mại điện tử theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững hướng đến phát triển kinh tế hiệu quả, tạo giá trị cho cộng đồng, góp phần xây dựng xã hội công bằng và giảm thiểu tác động tiêu cực tới môi trường.

## 2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Phân đầu tỉnh Khánh Hòa đạt vị trí trong top 10 xếp hạng Chỉ số Thương mại điện tử Việt Nam.

b) Dân số trưởng thành tham gia mua sắm trực tuyến đạt 70%/năm.

c) Doanh số bán lẻ thương mại điện tử tăng từ 20%/năm.

d) Tỷ lệ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử phân đầu đạt trên 70%.

đ) Thanh toán không dùng tiền mặt trong thương mại điện tử đạt 80%.

e) 100% các giao dịch trên nền tảng thương mại điện tử có hóa đơn điện tử.

g) Tỷ lệ website vi phạm quyền lợi người tiêu dùng trong thương mại điện tử dưới 10% trên tổng số website thương mại điện tử.

h) 60% số xã và các đơn vị hành chính tương đương trên địa bàn tỉnh có thương nhân thực hiện hoạt động bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ trực tuyến.

i) Tỷ lệ sản phẩm trong thương mại điện tử sử dụng bao bì là chất liệu có thể tái chế đạt 50%.

k) Tỷ lệ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn đóng gói xanh cho thương mại điện tử đạt ít nhất 50%.

l) Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng năng lượng sạch trong logistics cho thương mại điện tử ít nhất 40%.

m) 60% cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp triển khai đào tạo chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực thương mại điện tử.

n) Hơn 15.000 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá nhân, cán bộ quản lý nhà nước, sinh viên, cá nhân được tham gia các khóa đào tạo về kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử.

## III. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

### 1. Hoàn thiện thể chế

a) Các cơ chế, chính sách tăng cường công tác quản lý nhà nước trong thương mại điện tử

- Phối hợp rà soát, hoàn thiện khung khổ pháp lý và chính sách, pháp luật của Nhà nước theo thẩm quyền của địa phương về:

+ Quản lý và phân cấp trong quản lý hoạt động thương mại điện tử;

+ Quản lý thuế và các giải pháp chống thất thu thuế đối với các giao dịch trong thương mại điện tử;

+ Chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trong thương mại điện tử; cơ chế phối hợp liên ngành và phản ứng nhanh, tăng cường chế tài xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử; bảo vệ tối đa lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng trong môi trường thương mại điện tử;

+ Quản lý hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được giao dịch qua thương mại điện tử;

- Phối hợp Bộ Công Thương nghiên cứu, xây dựng chính sách về phát triển thương mại số và tăng cường năng lực thống kê về thương mại điện tử ở địa phương.

### b) Các chính sách phát triển thị trường thương mại điện tử

- Xây dựng, thực hiện các cơ chế, chính sách ưu tiên thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP của địa phương trên các nền tảng số; tạo điều kiện, hỗ trợ cho mọi thành phần kinh tế và các cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia các hoạt động, sự kiện ứng dụng thương mại điện tử và xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa trên không gian mạng.

- Phối hợp xây dựng, triển khai chính sách thúc đẩy hỗ trợ xây dựng, phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh của các sản thương mại điện tử trong nước, tránh bị phụ thuộc vào hệ thống phân phối và các nền tảng thương mại điện tử nước ngoài.

- Nghiên cứu, xây dựng, thực hiện các cơ chế, chính sách phù hợp với điều

kiện của tỉnh nhằm thúc đẩy triển khai các giải pháp về bưu chính, vận chuyển hỗ trợ thương mại điện tử; khuyến khích sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt; hỗ trợ quảng bá, thúc đẩy xuất khẩu trực tuyến, thương mại điện tử xuyên biên giới.

- Hỗ trợ các sáng kiến đổi mới công nghệ và khởi nghiệp sáng tạo; quy hoạch phát triển kho và trung tâm phân phối hàng hóa thông minh; phát triển thương mại điện tử hướng tới bảo vệ môi trường; thực hiện các giải pháp thương mại điện tử bền vững.

## 2. Hoàn thiện hạ tầng cho phát triển thương mại điện tử bền vững

### a) Hạ tầng số

- Ưu tiên đầu tư, hiện đại hóa vào hạ tầng số đảm bảo đáp ứng về dung lượng, băng thông, được phổ cập, bền vững, xanh, thông minh, mở và an toàn, thúc đẩy phát triển thương mại điện tử; đặc biệt chú trọng phát triển mạng lưới truy cập internet tại các khu vực nông thôn, khu vực vùng sâu, vùng xa, khu vực miền núi;

- Khuyến khích chuyển giao các công nghệ mới có ưu thế đối với thương mại điện tử như công nghệ ứng dụng 5G, công nghệ tự động hóa quy trình bằng robot (RPA), công nghệ thực tế tăng cường (AR), thực tế ảo (VR), công nghệ chuỗi khối (Blockchain) và các công nghệ hỗ trợ phát triển thương mại điện tử như phân tích dữ liệu, trí tuệ nhân tạo (AI) cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh với chi phí hợp lý;

- Tạo điều kiện để doanh nghiệp của tỉnh chủ động nghiên cứu làm chủ các công nghệ mới trong vận hành các website, nền tảng ứng dụng thương mại điện tử, hoạt động logistics phục vụ thương mại điện tử, ứng dụng các công nghệ số nhằm cải tiến mô hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp;

- Khuyến khích đăng ký, sử dụng tên miền quốc gia “.vn” để thiết lập website bán hàng và giao dịch thư điện tử (email) để tăng tính tin cậy và an toàn của người dùng khi tham gia vào các hoạt động thương mại điện tử.

### b) Hạ tầng logistics, thanh toán không dùng tiền mặt

- Tiếp tục đầu tư phát triển hạ tầng bưu chính, hoàn thiện hạ tầng dịch vụ chuyển phát và giao hàng chặng cuối cho thương mại điện tử; nghiên cứu các giải pháp cho chuyển phát xuyên biên giới, logistics trong đô thị; ứng dụng các công nghệ mới trong hoạt động logistics.

- Tiếp tục hoàn thiện, tăng cường kết nối, tích hợp hạ tầng thanh toán không dùng tiền mặt của tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán với hạ tầng của các đơn vị chấp nhận thanh toán, đáp ứng yêu cầu thanh toán điện tử trong thương mại điện tử; chú trọng phát triển hệ thống thanh toán hiện đại, an toàn và linh hoạt.

- Phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu thương mại điện tử phục vụ công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số; bảo đảm kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan như cơ quan thuế, hải quan, quản lý thị trường và các đơn vị chức năng khác theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng hệ thống định danh và xác thực điện tử đối với tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thương mại điện tử, kết nối với Nền tảng định danh và xác thực điện tử quốc gia, nhằm phục vụ công tác quản lý, kiểm soát ngay từ khâu đăng ký ban đầu, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý thuế và phòng, chống thất thu ngân sách nhà nước.

3. Xây dựng, khai thác hiệu quả các nền tảng, hệ thống cốt lõi cho thương mại điện tử

a) Chủ động nghiên cứu xây dựng, tích hợp, triển khai các nền tảng, hệ thống cốt lõi cho thương mại điện tử phù hợp với tình hình phát triển thương mại điện tử tại địa phương: sàn giao dịch thương mại điện tử, gian hàng trực tuyến; giải pháp, mô hình mới nhằm thúc đẩy dịch vụ giao hàng nhanh; khuyến khích chuyển đổi năng lượng sạch trong vận chuyển hàng hóa thương mại điện tử...

b) Khai thác, sử dụng có hiệu quả các nền tảng, hệ thống phục vụ quản lý nhà nước về thương mại điện tử (nền tảng số quốc gia về quản lý hoạt động thương mại điện tử; nền tảng tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu thương mại điện tử dùng chung giữa

trung ương và địa phương; hệ thống giải quyết phản ánh khiếu nại tranh chấp trực tuyến trong thương mại điện tử; nền tảng thông kê thương mại điện tử quốc gia...); các nền tảng, hệ thống phục vụ phát triển thị trường thương mại điện tử xanh, bền vững do các bộ, ngành Trung ương xây dựng, triển khai trên phạm vi cả nước.

#### 4. Liên kết vùng trong phát triển thương mại điện tử

Tăng cường liên kết vùng trong phát triển thương mại điện tử giữa tỉnh Khánh Hòa và các tỉnh trong khu vực, tập trung vào việc kết nối tiêu thụ sản phẩm trên sàn thương mại điện tử, phát triển logistics, đào tạo nguồn nhân lực, phát triển du lịch số và phối hợp quản lý nhà nước. Một số hoạt động cụ thể:

a) Phối hợp với các tỉnh, thành thuộc vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung xây dựng gian hàng chung của vùng trên các sàn thương mại điện tử; tổ chức hoạt động bán hàng trực tuyến liên vùng; tổ chức các chương trình khuyến khích người dân trong vùng tham gia hoạt động thương mại điện tử.

b) Liên kết vùng về logistics, hình thành các trung tâm kho vận, điểm trung chuyển mang tính kết nối, dùng chung liên tỉnh.

c) Phối hợp tổ chức, tham gia các lớp đào tạo, tập huấn thương mại điện tử cho cán bộ quản lý, doanh nghiệp trong Vùng và khu vực lân cận.

d) Tận dụng lợi thế du lịch để phát triển thương mại điện tử, bao gồm việc quảng bá và bán các sản phẩm du lịch trực tuyến. Ưu tiên hỗ trợ doanh nghiệp liên quan đến du lịch và giải trí, phát triển thương mại điện tử nhằm tăng cường trải nghiệm khách hàng; xây dựng hệ thống kết nối chuỗi cung ứng thông minh, kết nối các doanh nghiệp từ khâu sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm, tận dụng nguồn nguyên liệu và sản phẩm chất lượng từ mỗi tỉnh.

#### 5. Nâng cao năng lực ứng dụng thương mại điện tử

a) Tổ chức, tham gia các chương trình đào tạo để nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ quản lý nhà nước về thương mại điện tử; nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động thương mại điện tử, đấu tranh, phòng chống các hành vi gian lận thương mại, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và cạnh tranh không lành mạnh trong thương mại điện tử tại địa phương;

b) Tuyên truyền, hỗ trợ tổ chức, cá nhân kinh doanh thương mại điện tử thực hiện đăng ký thuế, kê khai, nộp thuế theo quy định;

c) Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về cách sử dụng và tận dụng các công nghệ số để nâng cao hiệu suất kinh doanh; tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử lớn; đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử xuyên biên giới;

d) Triển khai các chương trình giáo dục và đào tạo do Bộ, Ngành trung ương phê duyệt, triển khai áp dụng để nâng cao kỹ năng số và kiến thức về phát triển thương mại điện tử bền vững cho người lao động, cho sinh viên, học viên tại cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; tạo nền tảng cho sự hợp tác giữa giáo dục và doanh nghiệp trong việc đào tạo nguồn nhân lực số có kỹ năng cao;

đ) Hỗ trợ doanh nghiệp có chính sách riêng về đào tạo nâng cao kỹ năng số và kiến thức về thương mại điện tử cho người lao động, tạo điều kiện thuận lợi người lao động có thể thích ứng với thay đổi trong môi trường thương mại điện tử xanh và bền vững;

e) Tổ chức, tham gia các sự kiện thương mại điện tử thường niên mang tính kích cầu cho thị trường trong nước và mở rộng hoạt động thương mại điện tử xuyên biên giới, tạo môi trường cho các tổ chức, doanh nghiệp trình diễn những công nghệ mới nhất và các mô hình thương mại điện tử tiên tiến để người tiêu dùng trải nghiệm, xây dựng thói quen, kỹ năng thương mại điện tử mới;

g) Tổ chức, tham gia các hoạt động, các sự kiện tôn vinh các thương nhân, tổ chức, cá nhân có đóng góp cho phát triển thương mại điện tử; tham gia các diễn đàn thúc đẩy thương mại điện tử quốc gia, phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực, các diễn đàn thương mại điện tử có tính liên kết vùng cao, tạo môi trường kết nối doanh nghiệp thương mại điện tử với người tiêu dùng trong vùng, tối ưu hóa tài nguyên và phát triển kinh tế bền vững theo vùng;

h) Xây dựng các chương trình, các ứng dụng và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp,



người tiêu dùng về chính sách, pháp luật thương mại điện tử; về quyền lợi và trách nhiệm khi tham gia thương mại điện tử; về sản phẩm, hàng giả, hàng nhái, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, các hành vi vi phạm pháp luật trong thương mại điện tử; về lợi ích của việc sử dụng đóng gói thân thiện với môi trường, tạo động lực để doanh nghiệp thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường;

i) Đa dạng hóa các phương thức truyền thông, quảng bá để mở rộng đối tượng khách hàng tham gia các hoạt động giao thương. Tăng cường phát triển chuỗi cửa hàng sản phẩm OCOP và sản phẩm chủ lực của địa phương trên các kênh thương mại điện tử, đặc biệt các kênh thương mại điện tử du lịch trực tuyến.

#### 6. Hợp tác quốc tế

a) Tăng cường hợp tác với các đối tác quốc tế để chia sẻ kinh nghiệm và học hỏi về các chiến lược và giải pháp thương mại điện tử, thương mại số; các chuẩn mực, nhãn tín nhiệm, tiêu chuẩn khu vực, quốc tế trong lĩnh vực thương mại điện tử, thương mại số;

b) Tổ chức, tham gia các Diễn đàn, đoàn tập huấn, khảo sát, nghiên cứu thị trường, học tập kinh nghiệm quốc tế về phát triển thương mại điện tử, thương mại số; tổ chức các đoàn xúc tiến thương mại điện tử xuyên biên giới tại nước ngoài;

c) Nghiên cứu tận dụng các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên để xúc tiến, thúc đẩy thương mại điện tử xuyên biên giới;

d) Kêu gọi sự tham gia của doanh nghiệp trong tỉnh trong việc thúc đẩy kết nối, đa dạng hóa chuỗi cung ứng hàng hóa bằng hình thức trực tuyến thông qua hoạt động hợp tác quốc tế.

#### 7. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về thương mại điện tử

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về thương mại điện tử; thuế, hải quan; vi phạm về sản phẩm, hàng giả, hàng nhái, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, gian lận thương mại; vi phạm các quy định về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các quy định có liên quan trong quá trình hoạt động thương mại điện tử, kinh doanh trên các nền tảng số, nền tảng trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

#### **IV. Chương trình phát triển thương mại điện tử tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 – 2030 (Chương trình)**

Chương trình phát triển thương mại điện tử tỉnh Khánh Hòa gồm tổng hợp các nhiệm vụ, hoạt động được phê duyệt hàng năm nhằm đáp ứng các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm trong Kế hoạch phát triển thương mại điện tử của tỉnh giai đoạn 2026 - 2030 do các đơn vị chủ trì đề xuất và tổ chức thực hiện theo quy định, cụ thể như sau:

##### **1. Đối tượng tham gia Chương trình**

a) Đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình: là các cơ quan quản lý nhà nước về thương mại điện tử tại địa phương.

b) Đối tượng thụ hưởng của Chương trình: là các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế và cá nhân.

##### **2. Nội dung Chương trình**

###### **a) Xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng thương mại điện tử**

Xây dựng, hoàn thiện, vận hành và duy trì các hạ tầng thiết yếu, hạ tầng hỗ trợ phát triển thương mại điện tử để khuyến khích, tạo điều kiện cho tất cả các đối tượng liên quan được tham gia ứng dụng thương mại điện tử, đáp ứng các mục tiêu đặt ra trong giai đoạn 2026 - 2030, trong đó ưu tiên xây dựng, vận hành, duy trì các hạ tầng sau đây:

- Hạ tầng số;
- Hạ tầng logistics;
- Hạ tầng thanh toán điện tử;
- Hạ tầng chứng thực hoặc trao đổi dữ liệu số.

###### **b) Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về thương mại điện tử**

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về thương mại điện tử một cách toàn diện dưới nhiều hình thức như: kênh truyền thông, truyền hình, phát thanh; kênh truyền thông số; tổ chức hội nghị, hội thảo; xuất bản ấn phẩm và các hình thức tuyên truyền phù hợp khác.

###### **c) Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực thương mại điện tử**

Tổ chức đào tạo, tập huấn cơ bản và chuyên sâu về kỹ năng số; nâng cao năng lực ứng dụng, triển khai thương mại điện tử cho mọi đối tượng bao gồm cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng doanh nghiệp, người tiêu dùng và được triển khai trên quy mô toàn tỉnh nhằm thu hẹp khoảng cách giữa các địa phương

d) Phát triển các sản phẩm, giải pháp thương mại điện tử

Xây dựng, phát triển, vận hành, duy trì các giải pháp, hệ thống phục vụ quản lý nhà nước về thương mại điện tử và phục vụ phát triển thị trường thương mại điện tử xanh, bền vững, bám sát mục tiêu đặt ra trong giai đoạn 2026-2030.

đ) Tư vấn xây dựng kế hoạch ứng dụng thương mại điện tử

Nghiên cứu, đánh giá tình hình thực tiễn, nhu cầu phát triển có liên quan đến thương mại điện tử; nghiên cứu, xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển thương mại điện tử theo địa phương hoặc ngành, lĩnh vực kinh doanh; khảo sát, xây dựng, triển khai các cơ chế thử nghiệm mới (sandbox) đối với các vấn đề mới, mô hình kinh doanh trực tuyến mới.

e) Nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động phát triển thương mại điện tử

Xây dựng, duy trì và vận hành các giải pháp quản lý nhà nước trong lĩnh vực thương mại điện tử và chuyển đổi số; xây dựng, triển khai các hoạt động bao gồm hội nghị, hội thảo, triển lãm để tăng cường ứng dụng thương mại điện tử, tăng cường liên kết vùng thông qua thương mại điện tử, định hướng thị trường phát triển xanh và bền vững; xây dựng cơ sở dữ liệu, thống kê liên quan về thương mại điện tử.

g) Hợp tác quốc tế về thương mại điện tử

Triển khai thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thương mại điện tử; thúc đẩy thương mại điện tử xuyên biên giới, kết nối cơ hội kinh doanh quốc tế; tổ chức, tham gia khảo sát, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm quốc tế... để tỉnh Khánh Hòa tăng cường hội nhập trong lĩnh vực thương mại điện tử, thương mại số.

### 3. Kinh phí thực hiện Chương trình

Kinh phí thực hiện Chương trình bao gồm: ngân sách trung ương cấp cho Chương trình hàng năm theo kế hoạch từ nguồn vốn sự nghiệp; ngân sách địa phương; vốn đầu tư công và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan.

Các đơn vị chủ trì có trách nhiệm xây dựng, đề xuất các nhiệm vụ, hoạt động, kinh phí phát triển thương mại điện tử hàng năm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao (theo mẫu tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định này), gửi Sở Công Thương tổng hợp, xây dựng Chương trình phát triển thương mại điện tử hàng năm của tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Sở Công Thương**

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Tổng hợp, xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động thuộc Chương trình phát triển thương mại điện tử hàng năm của tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh, bảo đảm phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực và hướng dẫn chuyên ngành của Bộ Công Thương.

d) Tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện hàng năm và báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch giai đoạn.

### **2. Sở Tài chính**

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí ngân sách hàng năm để thực hiện các nội dung Chương trình phát triển thương mại điện tử của tỉnh theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

b) Phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình phát triển thương mại điện tử của tỉnh giai đoạn 2026-2030.

3. Đề nghị Chi cục Hải quan khu vực XIII, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 10: Quan tâm triển khai các nội dung theo thẩm quyền và phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương thuộc tỉnh Khánh Hòa triển khai thực hiện các nội dung phát triển thương mại điện tử tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 - 2030 tại Kế hoạch này.

4. Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan

a) Chủ động triển khai thực hiện các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; đồng thời, phối hợp với Sở Công Thương tham mưu triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ có liên quan.

b) Chủ trì xây dựng, đề xuất các nhiệm vụ, hoạt động phát triển thương mại điện tử hàng năm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị gửi Sở Công Thương rà soát, tổng hợp vào Chương trình phát triển thương mại điện tử hàng năm của tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

c) Báo cáo định kỳ hàng năm và đột xuất tình hình thực hiện Kế hoạch này theo hướng dẫn và yêu cầu của Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương theo quy định.

### **Điều 3. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trịnh Minh Hoàng**

**Phụ lục 1****NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ  
TỈNH KHÁNH HÒA GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 953/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2026  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Thời gian
<b>I</b>	<b>Phối hợp rà soát, hoàn thiện thể chế về:</b>		
1	Quản lý và phân cấp trong quản lý hoạt động thương mại điện tử	Sở Công Thương	2026 - 2030
2	Quản lý thuế và các giải pháp chống thất thu thuế đối với các giao dịch trong thương mại điện tử	Thuế Khánh Hòa	2026 - 2030
3	Chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; xử lý vi phạm trong lĩnh vực TMDT; bảo vệ lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng trong môi trường thương mại điện tử	Sở Công Thương; Công an tỉnh	2026 - 2030
4	Quản lý hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được giao dịch qua thương mại điện tử	Chi cục Hải quan khu vực XIII	2026 - 2030
5	Phối hợp nghiên cứu, xây dựng chính sách về phát triển thương mại số và tăng cường năng lực thống kê về thương mại điện tử ở địa phương.	Sở Công Thương	2026 - 2030
6	Hỗ trợ quảng bá, thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP của tỉnh trên các nền tảng số; thương mại điện tử xuyên biên giới	Sở Công Thương	2026 - 2030
7	Triển khai các giải pháp về bưu chính, vận chuyển hỗ trợ thương mại điện tử	Sở Khoa học và Công nghệ	2026 - 2030
8	Khuyến khích sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 10	2026 - 2030
9	Hỗ trợ các sáng kiến đổi mới công nghệ và khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực thương mại điện tử	Sở Khoa học và Công nghệ	2026 - 2030
10	Quy hoạch phát triển kho và trung tâm phân phối hàng hóa thông minh; phát triển thương mại điện tử hướng tới bảo vệ môi trường; thực hiện các giải pháp thương mại điện tử bền vững	Sở Công Thương	2026 - 2030
<b>II</b>	<b>Hoàn thiện hạ tầng cho phát triển thương mại điện tử bền vững</b>		
1	Ưu tiên đầu tư, hiện đại hóa vào hạ tầng kỹ thuật số	Sở Khoa học và Công nghệ	2026 - 2030

2	Khuyến khích chuyển giao các công nghệ mới có ưu thế đối với thương mại điện tử (5G, RPA, AR, VR, Blockchain, AI...)	Sở Khoa học và Công nghệ	2026 - 2030
3	Tạo điều kiện để doanh nghiệp của tỉnh chủ động nghiên cứu làm chủ các công nghệ mới trong vận hành các website, nền tảng ứng dụng thương mại điện tử, hoạt động logistics phục vụ thương mại điện tử	Sở Khoa học và Công nghệ	2026 - 2030
4	Khuyến khích đăng ký, sử dụng tên miền quốc gia “.vn” để thiết lập website bán hàng và giao dịch thư điện tử	Sở Khoa học và Công nghệ	2026 - 2030
5	Phát triển hạ tầng bưu chính, hoàn thiện hạ tầng dịch vụ chuyển phát và giao hàng chặng cuối cho thương mại điện tử; nghiên cứu các giải pháp cho chuyển phát xuyên biên giới, logistics trong đô thị; ứng dụng các công nghệ mới trong hoạt động logistics	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Xây dựng	2026 - 2030
6	Tiếp tục hoàn thiện, tăng cường kết nối, tích hợp hạ tầng thanh toán không dùng tiền mặt; chú trọng phát triển hệ thống thanh toán hiện đại, an toàn và linh hoạt	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 10	2026 - 2030
<b>III</b>	<b>Xây dựng, khai thác hiệu quả các nền tảng, hệ thống cốt lõi cho TMDT</b>		
1	Khai thác, sử dụng có hiệu quả các nền tảng, hệ thống phục vụ quản lý nhà nước về thương mại điện tử	Sở Công Thương	2026 - 2030
2	Phối hợp triển khai các giải pháp, mô hình mới nhằm thúc đẩy dịch vụ giao hàng nhanh, đặc biệt giao hàng trong ngày; Khuyến khích chuyển đổi năng lượng sạch trong vận chuyển hàng hóa thương mại điện tử.	Sở Xây dựng	2026 - 2030
3	Quản lý, khai thác, vận hành hiệu quả sàn thương mại điện tử của tỉnh; Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu số về các sản phẩm chủ lực của tỉnh phục vụ công tác xúc tiến thương mại trên các nền tảng số.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	2026 - 2030
<b>IV</b>	<b>Liên kết vùng trong phát triển thương mại điện tử</b>		
1	Phối hợp xây dựng gian hàng chung của Vùng; hoạt động bán hàng trực tuyến liên vùng; khuyến khích người dân trong vùng tham gia hoạt động thương mại điện tử	Sở Công Thương	2026 - 2030
2	Phối hợp tổ chức, tham gia các lớp đào tạo, tập huấn thương mại điện tử cho cán bộ quản lý, doanh nghiệp trong Vùng và khu vực lân cận	Sở Công Thương	2026 - 2030

3	Liên kết vùng về logistics, hình thành các trung tâm kho vận, điểm trung chuyển mang tính kết nối, dùng chung liên tỉnh	Sở Xây dựng	2026 - 2030
4	Phối hợp tuyên truyền, hỗ trợ các doanh nghiệp dịch vụ du lịch tham gia giới thiệu, quảng bá thông tin, sản phẩm tiếp cận người dân và du khách trên môi trường mạng; triển khai các giải pháp ứng dụng thương mại điện tử, chuyển đổi số tại doanh nghiệp nhằm tăng trải nghiệm khách hàng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2026 - 2030
<b>V</b>	<b>Nâng cao năng lực ứng dụng thương mại điện tử</b>		
1	Tổ chức, tham gia các chương trình đào tạo để nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về thương mại điện tử	Sở Công Thương	2026 - 2030
2	Tuyên truyền, đa dạng hóa phương thức tuyên truyền về ứng dụng TMĐT; quy định pháp luật về TMĐT; quyền lợi và trách nhiệm khi tham gia thương mại điện tử...	Sở Công Thương	2026 - 2030
3	Tuyên truyền, hỗ trợ tổ chức, cá nhân kinh doanh thương mại điện tử thực hiện đăng ký thuế, kê khai, nộp thuế theo quy định	Thuế Khánh Hòa	2026 - 2030
4	Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về cách sử dụng và tận dụng các công nghệ số để nâng cao hiệu suất kinh doanh; tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử lớn; đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử xuyên biên giới	Sở Công Thương; Hiệp hội các ngành hàng; Doanh nghiệp	2026 - 2030
5	Triển khai các chương trình giáo dục và đào tạo nâng cao kỹ năng số và kiến thức về phát triển thương mại điện tử bền vững cho người cho sinh viên, học viên tại cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	2026 - 2030
6	Hỗ trợ doanh nghiệp có chính sách riêng về đào tạo nâng cao kỹ năng số và kiến thức về thương mại điện tử cho người lao động	Sở Công Thương; Sở Tài chính	2026 - 2030
7	Tổ chức, tham gia các sự kiện thương mại điện tử thường niên mang tính kích cầu cho thị trường trong nước và mở rộng hoạt động thương mại điện tử xuyên biên giới	Sở Công Thương	2026 - 2030
8	Tổ chức, tham gia các hoạt động, các sự kiện tôn vinh các thương nhân, tổ chức, cá nhân có đóng góp cho phát triển thương mại điện tử	Sở Công Thương	2026 - 2030
9	Tổ chức các chương trình tập huấn, hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	2026 - 2030



<b>VI</b>	<b>Hợp tác quốc tế về thương mại điện tử</b>		
1	Tham mưu triển khai, thực hiện các nội dung, nhiệm vụ tăng cường hợp tác quốc tế về thương mại điện tử	Sở Công Thương	2026 - 2030
<b>VII</b>	<b>Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về thương mại điện tử</b>		
1	Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về thương mại điện tử; thuế, hải quan; buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, vi phạm sở hữu trí tuệ, vi phạm quy định về kinh doanh trên môi trường số...	Các sở, ngành theo chức năng	2026 - 2030

**Phụ lục 2**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 953/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2026  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

**TÊN ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:        /

....., ngày    tháng    năm....

V/v đề xuất nhiệm vụ, hoạt động  
phát triển thương mại điện tử  
năm.....

Kính gửi: Sở Công Thương

*Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa phê duyệt Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 – 2030.*

*(Tên Đơn vị chủ trì) đề xuất thực hiện ..... nhiệm vụ, hoạt động trong năm....., với tổng kinh phí thực hiện..... triệu đồng, cụ thể như sau:*

**1. (Tên nhiệm vụ, hoạt động)**

- Mục tiêu
- Nội dung thực hiện
- Quy mô (số lượng), đối tượng, sản phẩm, ngành hàng tham gia
- Thời gian
- Địa điểm
- Đơn vị chủ trì
- Đơn vị phối hợp
- Kinh phí thực hiện (tổng kinh phí, nguồn kinh phí)

*(Đính kèm dự toán chi tiết)*

- Dự kiến hiệu quả đạt được

**2. (Tên nhiệm vụ, hoạt động)**

*(Nội dung đề xuất các nhiệm vụ, hoạt động thực hiện như mục 1 nêu trên)*

*(Tên Đơn vị chủ trì) gửi Sở Công Thương tổng hợp, đưa vào Chương trình phát triển thương mại điện tử của tỉnh năm..., trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt./.*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT,...

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

*(Ký tên, đóng dấu)*